

Số: 227/2018/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 225/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018, giữa:

**Nguyên đơn : - Anh Vũ Hồng A, sinh năm 1972;**

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở : 139/85 ngõ Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. (Số mới : Số 5 ngách 14 ngõ 139 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội).

**Bi đơn : - Chị Phạm Thị Diệu T, sinh năm 1976;**

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở : 139/85 ngõ Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. (Số mới : Số 5 ngách 14 ngõ 139 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội).

Nơi ở hiện nay : Số 13 ngõ 267 đường Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các điều 55, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 31 ngày tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Vũ Hồng A và chị Phạm Thị Diệu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1 Về quan hệ hôn nhân :** Anh Vũ Hồng A và chị Phạm Thị Diệu T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2002, do UBND phường N, Quận B, Thành phố H cấp ngày 14/3/2002).

**2.2 Về nuôi con chung:** Anh Hồng A và chị T cùng xác nhận có 02 con chung là cháu : Vũ Trà M (nữ) – sinh ngày 11/10/2002 và cháu Vũ Bảo M (nữ) – sinh ngày 02/11/2007. Anh chị thống nhất giao cả 2 cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hồng A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.500.000 đồng/1 tháng cho đến khi từng con chung trưởng thành tròn 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Hồng A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

**2.3 Về tài sản chung :** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

**2.4 Về nhà ở :** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

**2.5 Về nợ chung :** Anh chị xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

**2.6 Về án phí ly hôn :** Anh Hồng A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số 0008345 ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. Anh Hồng A đã nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Quận B ;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Quận B;*
- *UBND phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố H.*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP/TA.*

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)  
**NGÔ THỊ VÂN.**

